

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 2 : MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ (4 TUẦN)

Thời gian thực hiện: Từ ngày 07/10/2024 – 01/11/2024

Tên nhóm lớp: Lớp 13-24 tháng tuổi 24

Số lượng trẻ: 17

Giáo viên: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe		
MT1: - Ăn đủ bữa ăn: Hai bữa chính và một bữa phụ. đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định	Chế độ ăn: Cháo, cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	* Hoạt động ăn: - Giáo viên khảo sát để nắm bắt được sở thích, tình trạng của trẻ ở các nhóm/lớp, tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. - Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ. - Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không - Cô dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy, trẻ khuyết tật. Giáo viên dứt cho trẻ nhỏ ăn. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong

		ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Tập cho trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kỹ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
- MT2 Trẻ được ngủ 2 giấc (trẻ 12 – 24 tháng); 1 giấc trưa (trẻ 18 – 24 tháng) ngủ đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Trẻ 12 – 24 tháng: Trẻ ngủ đủ giấc từ 90 – 120 phút/ 1 giấc - Trẻ 18 – 24 tháng: Ngủ trưa đúng, đủ giờ 150 phút	* Hoạt động ngủ - Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gối, đệm, quạt cho mỗi trẻ. + Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ, xử lý tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn. + Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự dậy. Tập một số động tác vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.
MT3	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ	* Hoạt động vệ sinh cá nhân

Trẻ được chăm sóc vệ sinh cá nhân đảm bảo sức khỏe: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định	sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	+ Rửa tay trước và sau khi trẻ ăn, sau khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời, sau khi trẻ chơi, tiếp xúc với đồ chơi, đồ dùng, sau khi trẻ ho, hắt hơi, sổ mũi làm dính các chất dịch nhầy trên đôi bàn tay và khi thấy tay trẻ bị bẩn. + Rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy và khi mặt bẩn + Vệ sinh răng miệng: súc miệng cho trẻ sau khi ăn và trước khi đi ngủ + Vệ sinh bộ phận sinh dục, tiết niệu: Sau khi trẻ đi tiểu tiện, đại tiện và lúc tắm rửa cho trẻ + Cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT4: Trẻ được sống trong môi trường được vệ sinh đảm bảo : Phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải. <i>- Khi có dịch bệnh việc khử khuẩn vệ sinh môi trường được thực hiện theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.</i> <i>- Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>	* Hoạt động vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng + Vệ sinh phòng /nhóm: Sàn nhà được lau, quét ít nhất 3 lần /ngày (Trước khi đón trẻ, sau khi trẻ ăn, sau khi trả trẻ), vệ sinh ngay khi bị bẩn: trẻ nôn trớ, tiểu, tiện ra sàn. Cửa sổ mở thông thoáng trước khi đón trẻ. Trần nhà, cửa sổ quét bụi hàng tuần. + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Đồ chơi định kì hàng tuần rửa bằng xà phòng, diệt khuẩn, phơi khô. Đồ chơi dùng hàng ngày rửa bằng nước sạch hàng ngày, phơi khô hoặc sát khuẩn; hàng tuần rửa bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Đồ dùng hàng ngày giặt sạch tiệt trùng, phơi khô (cốc, bát, thìa, khăn rửa mặt khăn rửa tay) Cọ rửa sạch hàng ngày, phơi khô (bô, xô,

		chậu). Vệ sinh lau rửa, giặt bằng xà phòng, phơi khô (Bàn ghế, giường, cũi, nệm, chiếu, chăn, gối) + Vệ sinh phòng vệ sinh: Cọ rửa sạch sẽ hàng ngày. Hàng tuần tổng vệ sinh sạch sẽ. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. - Có phương án để chăm sóc sức khỏe khi có dịch bệnh xảy ra
MT5: - Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: ho, mẩn ngứa, viêm mũi... - Phòng và xử trí một số tai nạn thương tích thường gặp: bỏng, rách da, tổn thương phần mềm, gãy xương, ngộ độc, dị vật ở tai, mũi, họng - Phòng và xử trí một số trường hợp bất thường về sức khỏe của trẻ: sốt, chảy máu mũi, co giật, tổn thương mắt - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: ho, viêm đường hô hấp... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc, bỏng, cháy, điện giật....	* Hoạt động hàng ngày - Lớp thực hiện cân đo đúng lịch. - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. - Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp hợp lý. - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: + Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. + Nếu trong lớp, trường có một số trẻ mắc cùng một bệnh cần tìm nguyên nhân, có biện pháp

	- Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch	phối hợp với nhân viên y tế tìm biện pháp giải quyết. + Khi trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải để trẻ ở nhà trong thời kỳ lây bệnh và theo dõi những trẻ khoẻ để đề phòng dịch bệnh xảy ra. - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: + Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khoẻ của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. + Phát hiện sớm một số bệnh thường gặp ở trẻ: Nhiễm khuẩn đường hô hấp, ỉa chảy, phát ban, dị ứng... - Dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ, tạo cảm giác an toàn như khi ở gia đình. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã. - Lập nhóm zalo của lớp để thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình chăm sóc, sức khỏe của trẻ - Tạo môi trường tâm lý thoải mái, an toàn cho trẻ hoạt động.
--	--	---

MT6 - Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A Trẻ 18 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 10,9kg Chiều cao: 82,3 cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,2 kg Chiều cao: 80,7 0cm - Trẻ được khám sức khỏe định kỳ - Theo dõi, đánh giá sự phát triển SDD và béo phì (nếu có). * Trẻ béo phì: + <i>Trẻ trai:</i> <i>Cân nặng giảm xuống tới mức 13,5 kg</i> + <i>Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 13,2 kg</i> * Trẻ suy dinh dưỡng: + <i>Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 8,8 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 77,1 cm trở lên</i> + <i>Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 8,2 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 75,1 cm trở lên</i>	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Cân trẻ 1 tháng 1 lần, đo trẻ 3 tháng 1 lần. - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học. - Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế trường cân đo trẻ vào ngày 15-20 tháng 10 - Vào biểu đồ tăng trưởng để theo dõi sức khỏe của trẻ; xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng. - Tham gia xây dựng thực đơn đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi. - Thực nghiêm túc thực hiện thời gian biểu hàng ngày, động viên khuyến khích trẻ ăn, ngủ, vận động. - Tuyên truyền tới phụ huynh phối kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ khoa học - Niêm yết công khai thực đơn ở cửa lớp để cha mẹ trẻ cùng phối hợp trong việc tổ chức bữa ăn cho trẻ tại nhà - Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng: Đảm bảo đầy đủ bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú đúng quy cách, phù hợp với trẻ, đảm bảo vệ sinh. - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt phù hợp với từng độ tuổi của trẻ. - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: - Dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ, tạo cảm giác an toàn như khi ở gia đình. - Đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng của trẻ
--	---	--

Trẻ 24 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 11,2 đến 14,0 (kg) Chiều cao: 79,4 đến 85,4 cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,6 đến 13,2 (kg) Chiều cao: 83,3 đến 89,8 cm * Trẻ béo phì: + <i>Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 15,3 kg</i> + <i>Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 14,8 kg</i> * Trẻ suy dinh dưỡng: + <i>Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 9,7 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 81,7 cm trở lên</i> + <i>Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 9,1 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 80,0 cm trở lên</i>		- Xây dựng môi trường trong ngoài lớp an toàn, vệ sinh, đảm bảo trẻ phát triển khỏe mạnh. - Thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ trên các nhóm zalo, facebook... * Trẻ béo phì: - Tăng cường luyện tập thể dục hàng ngày - Tham gia xây dựng thực đơn phù hợp - Kết hợp gia đình trong thực hiện chế độ ăn hợp lý cho trẻ: Ăn nhiều rau xanh, hạn chế thức ăn có chất béo, chất đường...; tích cực tập luyện thể dục * Trẻ suy dinh dưỡng: - Tham gia xây dựng thực đơn cho trẻ. - Kết hợp với gia đình có chế độ ăn hợp lý cho trẻ: Thức ăn có nhiều chất đạm, chất béo, canxi, vitamin, khoáng, bổ sung thêm sữa, men tiêu hóa... vào khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ, tăng cường cho trẻ vận động, tắm nắng vào buổi sáng sớm...
---	--	--

II. GIÁO DỤC

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp		
MT7: <i>Bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước – đưa sang ngang. Trẻ biết tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN)</i> <i>- Trẻ tập được các động tác theo bài hát có lời</i>	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau - Lung, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên. - Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề: <i>erobic, dân vũ</i> - Trẻ tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN)	* Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định: Khởi động: Tập theo bài: Đoàn tàu nhỏ xíu Tập bài tập phát triển chung: - Tập các động tác: Hô hấp: Tập hít thở : Thổi bóng Tay: Giơ cao, đưa sang ngang Lung, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên Chân: Ngồi xuống đứng lên
MT8: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng (ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên hai tay và đi hết đoạn đường 1,8 - 2m....	- Tập đi - Đi đến với cô - Đi trong đường hẹp; - Bước qua vật cản - Đi theo các hướng khác nhau - Đi theo hiệu lệnh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Tập đi - TCVD: Con bọ rùa * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng
MT9: Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò, trườn, chui qua vòng, qua vật cản.	- Bò chui qua vòng - Bò tới đích. - Trườn tới đích	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Bò chui qua vòng - TCVD: Dung dăng dung dẻ * Hoạt động chơi tự chọn: - Dạo chơi sân trường - TCVD: Dung dăng dung dẻ, ...

		* Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, ...
MT11: Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: biết lăn - bắt bóng với cô..	- Ngồi lăn, tung bóng - Lăn - bắt bóng với cô. - Lăn bóng bằng hai tay - Lăn bóng vào đích	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thử dục: - TCVD: Lăn – bắt bóng với cô * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng
MT13: Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay	- Xoay bàn tay, cử động các ngón tay - Nhặt cơm rơi vãi, co, duỗi ngón tay, đan ngón tay. - Cầm, bóp, gõ, đập, đóng đồ vật - Đóng mở nắp không ren, nắp có ren - Vạch các nét nguệch ngoạc bằng ngón tay	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thử dục: - Vận động: Lăn - bắt bóng với cô HĐVDV: Chơi với chai nhựa HĐVDV: Chơi với khối hình HĐVDV: Chơi với đất nặn
MT14: Tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ.	- Tháo, lắp lồng hộp vuông, tròn - Xếp chồng 2-3 khối trụ, khối trụ	* Hoạt động chơi tự chọn : - Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với đất nặn, giấy, sáp màu... - Góc HĐVDV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng các khối hình.... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT16: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cháo, cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cháo, cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.	* Hoạt động: Ăn, uống, vệ sinh. - Dạy trẻ thực hiện các thói quen tốt trong sinh hoạt. Hoạt động ăn - ngủ...

MT18: Trẻ biết thực hiện một số nề nếp thói quen tốt trong ăn uống, sinh hoạt:	- Tập luyện nề nếp, thói quen tốt trong vệ sinh: Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh	* Hoạt động hàng ngày: - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định * Hoạt động hàng ngày: Dạy trẻ biết ngồi bô, biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
MT9: Trẻ biết ngủ đủ 2 giấc (<i>trẻ 12 – 18 tháng</i>), ngủ đủ một giấc buổi trưa (<i>trẻ 18 – 24 tháng</i>).	- Làm quen thói quen ngủ 2 giấc trong ngày (<i>trẻ 12 – 18 tháng</i>), 1 giấc buổi trưa (<i>trẻ 18 – 24 tháng</i>)	
MT20: Trẻ biết ngồi bô, biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh	Trẻ biết ngồi bô, biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh	
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT23a: Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Tìm đồ vật vừa cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh. - Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. - TCÂN: Nghe âm thanh to – nhỏ, - TCÂN: Nhanh chậm dừng - TCÂN: tai ai tinh * Hoạt động ngoài trời: - TC: Ú òa, chỉ chỉ chành chành... * Hoạt động chơi tự chọn: - Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ
MT24: Trẻ biết bắt chước hành động đơn giản của những người thân.	- Tham gia các trò chơi “Bé em”, “Gọi điện thoại”, “xây nhà”, “bác sỹ”, “Chơi nấu ăn”, “Bán hàng”, “Bác tài xế”...	* Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi gia đình...
MT25: Trẻ chỉ hoặc nói được tên những người gần gũi khi được hỏi	- Tên của bản thân, hình ảnh của bản thân trong gương	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết tập nói: - Gia đình của bé

	- Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình, nhóm lớp	* Hoạt động ngoài trời: - Chơi nhận biết tên người thân trong gia đình bé * Chơi tự chọn - Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10... - Góc nghệ thuật: hát bài hát chủ đề... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
MT28: Trẻ chỉ hoặc lấy được đồ chơi màu đỏ hoặc màu xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn	- Kích thước to - nhỏ. - Thực hiện theo yêu cầu của cô hoặc người lớn.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết : - Nhận biết tập nói to – nhỏ - Nhận biết phân biệt to với nhỏ * Hoạt động Chơi tự chọn - Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng các khối hình.... - Góc nghệ thuật: hát bài hát chủ đề... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT30: Trẻ nghe các giọng nói khác nhau, thực hiện được các yêu cầu đơn giản: Đi đến đây; Đi rửa tay; Đi đến chỗ con gấu;...	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: - Kể chuyện theo tranh: Mẹ tắm cho em bé - Thơ: Yêu mẹ

		- Ca dao: Công ơn cha mẹ Âm nhạc: - Nghe hát: Mẹ yêu không nào TCÂN: Nghe âm thanh to –nhỏ TCÂN: Nhanh – chậm – dừng - Nghe hát: Cả nhà thương nhau TCÂN: Tai ai tinh * Chơi tự chọn - Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10... - Góc nghệ thuật: chơi với giấy... - Góc vận động: Trò chơi: lộn cầu vòng, chỉ chỉ chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích - Kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe
MT36: Trẻ nói được câu đơn 2- 3 tiếng: Mẹ bế, mẹ bế bé ...	- Nói câu đơn 2 - 3 tiếng thể hiện nhu cầu mong muốn của bản thân bằng câu đơn giản	* Các hoạt động hằng ngày: - Dạy trẻ nói câu đơn 2 - 3 tiếng thể hiện nhu cầu mong muốn của bản thân bằng câu đơn giản
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT37: Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi.	- Giao tiếp với cô và bạn.	* Hoạt động điểm danh: - Cô gọi tên trẻ theo danh sách để trẻ nhận biết tên của mình * Hoạt động hàng ngày:

		- Dạy giao tiếp với cô và bạn
MT43: Trẻ thích nghe hát và vận động nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay).	- Nghe hát, nghe nhạc theo các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc. - <i>Nghe các bản nhạc không lời, nhạc dân tộc, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>	- Dạy giao tiếp với cô và bạn * Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Âm nhạc: - Nghe nhạc cổ điển: bản nhạc “Andate 2” của Mozart - Vận động theo nhạc: Cháu yêu bà - Nghe hát: Cả nhà thương nhà - Hát: Mẹ yêu không nào - Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh - TCÂN: Tai ai tinh - Dạy hát: Cháu yêu bà - TCÂN: Nhanh – chậm – dừng * Chơi tự chọn: - Góc nghệ thuật: hát và nghe hát các bài hát chủ đề * Hoạt động ăn, ngủ - Nghe các bản hát ru, các bản nhạc không lời nhẹ nhàng * Hoạt động chơi – tập buổi chiều: - Ôn hoạt động buổi sáng. - Kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...
MT44: Trẻ thích vẽ, xem tranh	- Tập cầm bút vẽ - Xem tranh.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: di màu nón vàng tặng mẹ Tạo hình: Chơi với đất nặn * Hoạt động Chơi tự chọn - Góc nghệ thuật: Chơi với bút sáp màu, giấy...

		- Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Chơi ở các góc chơi
--	--	--

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

a. Môi trường trong lớp học:

- Sử dụng thiết bị ngoài danh mục phục vụ cho công tác ăn ngủ vệ sinh của trẻ tại nhóm lớp. Sử dụng thiết bị đồ dùng theo danh mục từ MN121001- MN1210219, từ MN123061 đến MN123067
- Trang trí chủ đề: Tranh ảnh về gia đình, bảng tuyên truyền.
- Chuẩn bị các khu vực hoạt động chơi tự do cho trẻ chơi các trò chơi:
- + Một số trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, nu na nu nống, tập tầm vông...
- + Trò chơi âm nhạc: tai ai tinh
- + Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng các khối hình....
- + Góc sách truyện: : Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10...
- + Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc
- + Góc vận động: Trò chơi: lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ...
- + Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi gia đình...
- + Góc nghỉ: đệm, chiếu, gối, gấu bông... sử dụng khi trẻ mệt, trẻ buồn ngủ
- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi:
- + Sử dụng đồ chơi theo chủ đề: Bóng nhỏ, bóng to.
- + Búp bê trai gái, bàn ghế giường ngủ, bộ đồ chơi nấu ăn, giường búp bê, xác xô to nhỏ, phách gõ, trống cơm, trống con, đất nặn, phấn vẽ, bút sáp, bảng con.
- + Bộ tranh truyện nhà trẻ, bộ tranh thơ minh họa nhà trẻ, bảng quay hai mặt, con rối.
- + Sử dụng chơi các thiết bị, đồ chơi như cầu trượt, xích đu, đu quay, máy bay, bập bênh, ô tô.
- + Sử dụng tranh cảnh báo nguy hiểm, làm thêm đồ dùng, đồ chơi tự tạo: Rối, sa bàn, tranh ảnh về gia đình, các hoạt động của trẻ khi đến lớp. Tận dụng vỏ hộp các loại , tận dụng tranh ảnh, lịch để trang trí lớp theo chủ đề.

b. Môi trường ngoài trời:

- Vệ sinh môi trường sạch sẽ an toàn
- Đồ chơi, thiết bị ngoài trời gần lớp, sạch sẽ, an toàn.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: Bé và các bạn

- Giáo viên cởi mở vui tươi, tạo các mối quan hệ gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ.

- Tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tới các bậc phụ huynh

*** Xác định mục tiêu chưa đạt và nội dung chưa thực hiện được cùng nguyên nhân trong quá trình thực hiện chủ đề cần tiếp tục thực hiện ở chủ đề sau.**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5
Chủ đề nhánh 1: Bố mẹ và gia đình thân yêu của bé
Thời gian thực hiện từ ngày Từ 07/10 - 11/10/2024
GVTH: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về tên bố mẹ, ông bà, anh chị của trẻ, tên của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp: Tập hít thở : Thổi bóng Tay: Giơ cao, đưa sang ngang Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên Chân: Ngồi xuống đứng lên Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Thể dục Vận động: Tập đi - TCVD: Con bộ rùa
	Thứ 3 Văn học Kể chuyện theo tranh: Mẹ tắm cho em bé
	Thứ 4 Nhận biết Gia đình của bé
	Thứ 5 HDVĐV : Chơi với đất nặn

	Thứ 6	Âm nhạc: Nghe hát: Mẹ yêu không nào - TCÂN: Nghe âm thanh to –nhỏ
Chơi ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	- Hoạt động : Nhận biết người thân trong gia đình bé - Trò chơi vận động: Ú òa, chi chi chành chành... - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	
Chơi tự chọn	- Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng các khối hình.... - Góc sách truyện: : Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi gia đình...	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ vào chỗ ngồi. Tập cho trẻ làm quen với chế độ ăn cháo, cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...	
Vệ sinh Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nống... - Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...	
Vệ sinh Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ ăn các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương</i>	
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh:	

	Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ. - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>
--	--

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 6
Chủ đề nhánh 2: Mẹ yêu bé ngày 20/10
Thời gian thực hiện từ ngày 14/10 - 18/10/2024
GVTH: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Kiểm tra đồ dùng cá nhân của trẻ, cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, tên của bố mẹ của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp: Tập hít thở : Thổi bóng Tay: Giơ cao, đưa sang ngang Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên Chân: Ngồi xuống đứng lên Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2	Thể dục Vận động: Bò chui qua vòng - TCVD: Dung dăng dung dẻ
	Thứ 3	Văn học: Thơ: Yêu mẹ
	Thứ 4	Nhận biết: Gia đình của bé
	Thứ 5	HDVĐV Chơi với đất nặn
	Thứ 6	Âm nhạc: Nghe hát: Mẹ yêu không nào - TCÂN: Nhanh – chậm – dừng

Chơi ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	- Hoạt động : Dạo chơi sân trường - Trò chơi vận động: Ú òa, chi chi chành chành... - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. - <i>Kết hợp y tế cân đo cho trẻ</i>
Chơi tự chọn	- Góc HDVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng các khối hình.... - Góc sách truyện: : Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi gia đình...
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ vào chỗ ngồi. Tập cho trẻ làm quen với chế độ ăn cháo, cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Vệ sinh Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nống... - Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...
Vệ sinh Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ ăn các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i>
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ

	+ Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ. - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>
--	---

* Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 7 CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH CỦA BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 21/10 - 25/10/2024

GVTH: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Kiểm tra đồ dùng cá nhân của trẻ, Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, tên của bố mẹ của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng:

	Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp: Tập hít thở : Thổi bóng Tay: Giơ cao, đưa sang ngang Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên Chân: Ngồi xuống đứng lên Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2	Thể dục Vận động: Tập đi - TCVD: Con bộ rùa
	Thứ 3	Văn học Kể chuyện theo tranh: Mẹ tắm cho em bé
	Thứ 4	Nhận biết Nhận biết tập nói to – nhỏ
	Thứ 5	HDVĐV: Chơi với chai nhựa
	Thứ 6	Âm nhạc: Nghe hát: Cả nhà thương nhau - TCÂN: Tai ai tinh
Chơi ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	- Hoạt động : Nhận biết người thân trong gia đình bé - Trò chơi vận động: Ú òa, chi chi chành chành... - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	
Chơi tự chọn	- Góc HDVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng các khối hình.... - Góc sách truyện: : Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi gia đình...	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ vào chỗ ngồi. Tập cho trẻ làm quen với chế độ ăn cháo, cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...	
Vệ sinh Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh.	

	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nống... - Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...
Vệ sinh Ăn chính	Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ ăn các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương</i>
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ. - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ phòng tránh một số bệnh khi giao mùa.</i>

* Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 8
Chủ đề nhánh 4: Ngôi nhà thân yêu của bé
Thời gian thực hiện từ ngày 28/10 - 01/11/2024
GVTH: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Kiểm tra đồ dùng cá nhân của trẻ, cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, tên của bố mẹ của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp: Tập hít thở : Thổi bóng Tay: Giơ cao, đưa sang ngang Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên Chân: Ngồi xuống đứng lên Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2	Thể dục : Vận động: Bò chui qua vòng - TCVD: Lăn bóng bằng hai tay
	Thứ 3	Văn học: Ca dao: Công ơn cha mẹ
	Thứ 4	Nhận biết Nhận biết phân biệt to – nhỏ
	Thứ 5	HDVĐV: Chơi với các khối hình
	Thứ 6	Âm nhạc: Nghe nhạc cổ điển: bản nhạc “Andate 2” của Mozart Vận động theo nhạc: Cháu yêu bà

HĐ ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	- Hoạt động : Đạo chơi sân trường - Trò chơi vận động: Ú òa, chi chi chành chành... - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi tự chọn	- Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng các khối hình.... - Góc sách truyện: : Xem tranh, ảnh về bé gia đình của bé, xem tranh ảnh chủ đề, tranh về ngày 20/10... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi gia đình...
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ vào chỗ ngồi. Tập cho trẻ làm quen với chế độ ăn cháo, cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nong... - Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...
Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Cô thực hiện vệ sinh cho trẻ: rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ ăn các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i>
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ. - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ phòng tránh một số bệnh khi giao mùa.</i>

DL

Kim sơn, ngày 03.tháng 10 năm 2024

PHIT

TRƯỞNG
MÃM TON
XIM ON

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH

PHI
TONG
A FON
A FON